



LƯU Ý VỀ HÓA ĐƠN TÀI CHÍNH KHI NỘP HỒ SƠ YÊU CẦU BỒI THƯỜNG

Áp dụng **Nghị định 70/2025/NĐ-CP** ban hành ngày 20/03/2025 có hiệu lực từ ngày **01/06/2025**. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ.

Từ ngày 01/06/2025:

Khách hàng yêu cầu Cơ sở y tế xuất hóa đơn tài chính tại **thời điểm hoàn thành** việc cung cấp dịch vụ hoặc mua bán hàng hóa.

Hóa đơn điện tử phát hành cho các khách hàng là cá nhân **cần khai báo đủ thông tin trên hóa đơn**, bao gồm:

✓ **Tên người mua**
Họ và tên đầy đủ của Người được bảo hiểm (người bệnh)

✓ **Địa chỉ người mua**
Địa chỉ của Người được bảo hiểm.

Lưu ý: Địa chỉ trên hóa đơn phải trùng khớp với địa chỉ trên hồ sơ y tế.

✓ **Mã số định danh cá nhân (số CCCD) hoặc Mã số thuế cá nhân**

Mọi ý kiến đóng góp vui lòng gửi về địa chỉ email customer_service@tokiomarine.com.vn hoặc liên hệ qua hotline **1900 888996**





Trích dẫn từ **Nghị định 70/2025/NĐ-CP** ban hành ngày 20/03/2025 có hiệu lực từ ngày 01/06/2025. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ.

“ ... 6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2, điểm a, điểm e, điểm l, điểm m, điểm n khoản 4 Điều 9 và bổ sung điểm p, điểm q, điểm r vào khoản 4 Điều 9 như sau: a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 như sau: “1. **Thời điểm lập hóa đơn đối với bán hàng hóa** (bao gồm cả bán, chuyển nhượng tài sản công và bán hàng dự trữ quốc gia) **là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua**, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền. Đối với xuất khẩu hàng hóa (bao gồm cả gia công xuất khẩu), thời điểm lập hóa đơn thương mại điện tử, hóa đơn giá trị gia tăng điện tử hoặc hóa đơn bán hàng điện tử do người bán tự xác định nhưng chậm nhất không quá ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày hàng hóa được thông quan theo quy định pháp luật về hải quan. 2. **Thời điểm lập hóa đơn đối với cung cấp dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung cấp dịch vụ** (bao gồm cả cung cấp dịch vụ cho tổ chức, cá nhân nước ngoài) **không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền**. Trường hợp người cung cấp dịch vụ có thu tiền trước hoặc trong khi cung cấp dịch vụ thì thời điểm lập hóa đơn là thời điểm thu tiền (không bao gồm trường hợp thu tiền đặt cọc hoặc tạm ứng để đảm bảo thực hiện hợp đồng cung cấp các dịch vụ: Kế toán, kiểm toán, tư vấn tài chính, thuế; thẩm định giá; khảo sát, thiết kế kỹ thuật; tư vấn giám sát; lập dự án đầu tư xây dựng).” n) Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có sử dụng phần mềm quản lý khám chữa bệnh và quản lý viện phí, từng giao dịch khám, chữa bệnh và thực hiện các dịch vụ chụp, chiếu, xét nghiệm có in phiếu thu tiền (thu viện phí hoặc tiền khám, xét nghiệm) và có lưu trên hệ thống công nghệ thông tin, nếu khách hàng (người đến khám, chữa bệnh) **không có nhu cầu lấy hóa đơn thì cuối ngày cơ sở khám bệnh, chữa bệnh căn cứ thông tin khám, chữa bệnh và thông tin từ phiếu thu tiền để tổng hợp lập hóa đơn điện tử cho các dịch vụ y tế thực hiện trong ngày, trường hợp khách hàng yêu cầu lập hóa đơn điện tử thì cơ sở khám bệnh, chữa bệnh lập hóa đơn điện tử giao cho khách hàng**. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh lập hóa đơn cho cơ quan bảo hiểm xã hội tại thời điểm được cơ quan bảo hiểm xã hội thanh, quyết toán chi phí khám chữa bệnh cho người có thể bảo hiểm y tế.”

THÔNG BÁO MIỄN TRÁCH: Các nội dung trên được cung cấp dựa trên thông tin và quy định hiện hành tại thời điểm thông báo, nhằm mục đích tham khảo. Quý khách vui lòng tham khảo các văn bản quy định pháp luật liên quan để biết thêm chi tiết.

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Nghi-dinh-70-2025-ND-CP-sua-doi-Nghi-dinh-123-2020-ND-CP-hoa-don-chung-tu-577816.aspx>